

TỔNG CỤC THUẾ

**TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN KÊ KHAI THUẾ
QUYẾT TOÁN THUẾ
THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

Hà Nội, 2/2012

HƯỚNG DẪN LẬP HỒ SƠ KHAI QUYẾT TOÁN THUẾ TNDN

A. DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP QUY

- Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12 ngày 3/6/2008;
- Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế TNDN;
- Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế TNDN;
- Thông tư số 18/2011/TT-BTC ngày 10/2/2011 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 130/2008/TT-BTC;
- Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/2/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 và Nghị định số 106/2010/NĐ-CP ngày 28/10/2010 của Chính phủ.

B. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

- NNT: Người nộp thuế
- HHDV: Hàng hóa, dịch vụ
- TNDN: Thu nhập doanh nghiệp
- GTGT: Giá trị gia tăng
- TSCĐ: Tài sản cố định

C. HƯỚNG DẪN KHAI QUYẾT TOÁN THUẾ TNDN

1. Khai quyết toán thuế TNDN bao gồm khai quyết toán thuế TNDN năm hoặc khai quyết toán thuế TNDN đến thời điểm chấm dứt hoạt động kinh doanh, chấm dứt hợp đồng, chuyển đổi hình thức sở hữu doanh nghiệp, tổ chức lại doanh nghiệp.

2. Hồ sơ khai quyết toán thuế TNDN bao gồm:

- Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp theo mẫu số 03/TNDN ban hành kèm theo Thông tư này.
- Báo cáo tài chính năm hoặc Báo cáo tài chính đến thời điểm chấm dứt hoạt động kinh doanh, chấm dứt hợp đồng, chuyển đổi hình thức sở hữu doanh nghiệp, tổ chức lại doanh nghiệp.
- Một hoặc một số phụ lục kèm theo tờ khai ban hành kèm theo Thông tư này (tuỳ theo thực tế phát sinh của người nộp thuế):

i) Các khoản trích trước vào chi phí năm trước theo chế độ kế toán nhưng chưa được đưa vào chi phí để xác định thu nhập chịu thuế do chưa có đủ hoá đơn chứng từ. Sang năm sau khi các khoản này đã thực chi, cơ sở kinh doanh được quyền đưa các khoản này vào chi phí. Do các chi phí này đã được đưa vào Báo cáo kết quả kinh doanh của năm trước nên không được đưa vào Báo cáo kết quả kinh doanh của năm nay. Vì vậy, cơ sở kinh doanh sẽ thực hiện điều chỉnh tăng chi phí để thể hiện các khoản chi này.

ii) Khoản lỗ chênh lệch tỉ giá ngoại tệ (thực hiện trong năm) đã được đưa vào Báo cáo kết quả kinh doanh của năm trước theo chế độ kế toán nhưng chưa được ghi nhận vào chi phí khi xác định thu nhập chịu thuế của các năm trước do chưa thực hiện.

iii) Chi phí khấu hao các tài sản cố định đã khấu hao hết theo chế độ kế toán do cơ sở kinh doanh trích khấu hao vượt mức quy định hiện hành của Bộ Tài chính về chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ, đã loại trừ trong chi phí khi tính thu nhập chịu thuế các năm trước thì được ghi điều chỉnh lại vào chi tiêu này.

- **Chỉ tiêu [B12] - Tổng thu nhập chịu thuế:** Chỉ tiêu này phản ánh số thu nhập chịu thuế doanh nghiệp thực hiện được trong kỳ tính thuế chưa trừ số lỗ phát sinh trong các năm trước được chuyển của cơ sở kinh doanh trong năm tài chính.

Chỉ tiêu này được xác định theo công thức: $[B12] = [A1] + [B1] - [B7]$

- **Chỉ tiêu [B13] – Thu nhập chịu thuế từ hoạt động sản xuất kinh doanh:** Chỉ tiêu này phản ánh tổng số thu nhập chịu thuế từ hoạt động kinh doanh và hoạt động khác (không bao gồm thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản) và chưa trừ chuyển lỗ của cơ sở kinh doanh trong kỳ tính thuế.

Chỉ tiêu này được xác định theo công thức: $[B13] = [B12] - [B14]$

- **Chỉ tiêu [B14] – Thu nhập chịu thuế từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản:** Chỉ tiêu này phản ánh tổng số thu nhập chịu thuế từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản (chưa trừ chuyển lỗ năm trước chuyển sang) của doanh nghiệp trong kỳ tính thuế. Số liệu để ghi vào chỉ tiêu này được lấy từ chỉ tiêu [11] của Phụ lục 03-5/TNDN.

- **Chỉ tiêu [C1] – Thu nhập chịu thuế:** Số liệu trên chỉ tiêu này bằng số liệu trên chỉ tiêu [B13].

- **Chỉ tiêu [C2] – Thu nhập miễn thuế:** là thu nhập được miễn trong kỳ tính thuế được xác định căn cứ vào điều kiện thực tế cơ sở kinh doanh đang được hưởng ưu đãi thuế.

- **Chỉ tiêu [C3] - Lỗ từ các năm trước được chuyển sang:** Chỉ tiêu này phản ánh tổng số lỗ của các năm trước chuyển sang để khấu trừ vào thu nhập chịu thuế của năm tính thuế không bao gồm lỗ từ hoạt động chuyển nhượng bất

5.1	Thuế suất thuế TNDN đang áp dụng (%)	[08]	
5.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	[09]	
5.3	Tỷ lệ thuế TNDN được miễn hoặc giảm (%)	[10]	
5.4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp được miễn, giảm	[11]	

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai /.

Ngày..... tháng..... năm.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

Họ và tên:

Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)

Chứng chỉ hành nghề số:.....

- Doanh nghiệp đang hoạt động từ năm 2009 có dự án đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất mới, mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao năng lực sản xuất thì phần thu nhập từ dự án đầu tư này sẽ không được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp. Trường hợp này doanh nghiệp không phải kê khai phụ lục 03-3B/TNDN.

- Các dự án đầu tư trước năm 2009 đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (theo diện ưu đãi đầu tư mở rộng) thì tiếp tục được hưởng ưu đãi cho thời gian còn lại và phần thu nhập tăng thêm của các dự án đầu tư mở rộng đang áp dụng thuế suất 28% được chuyển sang áp dụng thuế suất 25% .

- Doanh nghiệp có dự án đầu tư mở rộng sản xuất đến ngày 31/12/2008 đang đầu tư xây dựng dở dang và trong năm 2009 hoàn thành đi vào sản xuất, kinh doanh thì tiếp tục được hưởng thời gian miễn giảm thuế TNDN đối với phần thu nhập tăng thêm từ dự án đầu tư mở rộng mang lại theo Thông tư số 134/2007/TT-BTC; phần thu nhập tăng thêm của dự án này áp dụng thuế suất 25% và thời gian miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với phần thu nhập tăng thêm tính từ năm 2009 dự án đi vào sản xuất, kinh doanh.

Doanh nghiệp phải có thông báo với cơ quan thuế các dự án đầu tư mở rộng sản xuất đang đầu tư xây dựng dở dang khi nộp tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp của kỳ tính thuế năm 2008.

Cách kê khai Phụ lục 03-3B/TNDN như sau:

Phần A : Xác định điều kiện và mức độ ưu đãi thuế.

1. Điều kiện ưu đãi

Cơ sở kinh doanh tự xác định các điều kiện ưu đãi mà cơ sở mình đáp ứng như ngành nghề, địa điểm đầu tư, loại hình dự án đầu tư và đánh dấu X vào ô thích hợp. Những điều kiện nào không áp dụng thì để trống không ghi.

Đối với dự án đầu tư mở rộng qui mô sản xuất, đổi mới công nghệ, cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao năng lực sản xuất cơ sở kinh doanh cần ghi rõ dự án đầu tư bao gồm những hạng mục nào.

Cơ sở kinh doanh phải ghi rõ thời gian đăng ký bắt đầu thực hiện miễn, giảm thuế theo quy định tại Điều 3, Mục III, Phần E, Thông tư 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP; Điều 2, Mục IV, Phần E Thông tư 134/2007/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 24/2007/NĐ-CP.

2. Mức độ ưu đãi thuế

- Thuế suất thuế TNDN ưu đãi và thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi: Cơ sở kinh doanh căn cứ vào các quy định của Nghị định 124/2008/NĐ-CP, Giấy phép đầu tư hoặc giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư để xác định thuế suất thuế TNDN ưu đãi áp dụng cho trường hợp của cơ sở mình.

- Thời gian miễn, giảm thuế: Cơ sở kinh doanh căn cứ vào các quy định tại Điều 38 Nghị định số 164/2003/NĐ-CP; Điều 36 Nghị định số 24/2007/NĐ-CP để xác định mức miễn, giảm thuế TNDN áp dụng cho cơ sở mình.

Phần B : Xác định số thuế được ưu đãi

3. Xác định thu nhập tính thuế tăng thêm được hưởng ưu đãi:

- **Chỉ tiêu [01]- Tổng nguyên giá TSCĐ dùng cho sản xuất, kinh doanh trong kỳ tính thuế:** là tổng nguyên giá TSCĐ của cơ sở kinh doanh (chưa trừ khấu hao) dùng cho sản xuất kinh doanh trong kỳ.

Tổng nguyên giá TSCĐ dùng cho sản xuất, kinh doanh gồm: giá trị TSCĐ đầu tư mới đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng và nguyên giá TSCĐ hiện có đang dùng cho sản xuất kinh doanh theo số liệu cuối kỳ trên Bảng cân đối kế toán năm.

- **Chỉ tiêu [02]- Tổng giá trị TSCĐ đầu tư mới đã đưa vào sản xuất kinh doanh:** là tổng giá trị TSCĐ đầu tư mới đã đưa vào sản xuất kinh doanh.

Trường hợp dự án đầu tư có thời gian thực hiện trên một năm và chia ra làm nhiều hạng mục đầu tư, cơ sở kinh doanh đã đăng ký với cơ quan thuế thời gian miễn thuế, giảm thuế theo từng hạng mục đầu tư hoàn thành đưa vào sản xuất, kinh doanh thì giá trị TSCĐ đầu tư mới được xác định theo giá trị lũy kế của các hạng mục đầu tư đã hoàn thành đưa vào sử dụng tính đến thời điểm quyết toán thuế của năm miễn thuế, giảm thuế.

- **Chỉ tiêu [03]- Tổng thu nhập tính thuế trong năm:** là tổng thu nhập tính thuế trong năm đã được xác định tại chỉ tiêu [C6] của Tờ khai quyết toán thuế TNDN trong kỳ tính thuế.